

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH LÂM ĐỒNG
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẢO LỘC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52...../TB-THADS

Bảo Lộc, ngày 08 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014;
Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 7a; khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Quyết định công nhận hòa giải thành tại Tòa án số 02/2024/QĐST-KDTM ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 01/10/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Thông báo số 1159/TB-THADS ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc lựa chọn Công ty cổ phần thẩm định giá Đông Á để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản để bảo đảm thi hành án, như sau:

Dây chuyền đồng bộ sản xuất gạch bê tông nhẹ công nghệ khí chung áp số 02(AAC 40) căn cứ vào các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu do các cơ quan có thẩm quyền cấp, gồm có: Hoa đơn giá trị gia tăng số 0024690 ngày 31/3/2011; Toàn bộ chứng từ có liên quan, Công ty cổ phần mua bán nợ và tài sản Vĩnh Đức hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, tính xác thực của tài sản và giấy tờ trên.

Vậy, thông báo để Cty biết tổ chức thẩm định giá theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Viết Tư

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LÂM ĐỒNG
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẢO LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Lộc, ngày 08 tháng 10 năm 2024

PHỤ LỤC 1

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỜ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành kèm theo Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án, theo thông báo số 52/TB-THADS ngày 08/10/2024 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc)

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG		100	97	
I	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)*		15	13	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	Có 02 chi nhánh trở lên	5	5	- Giấy CNĐK DN: Mã số DN 0305087566.
		Chỉ có 01 chi nhánh	4		Giấy CNĐK hoạt động CN Lâm Đồng:
		Không có chi nhánh	3		0305087566-017;
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ	Trên 07 thẩm định viên	5	5	Giấy CN đủ ĐK KD: 090/TĐG, cấp lần đầu ngày 24/09/2015.
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4	4	

	Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề.	Dưới 05 thâm định viên	3	3	- Thông báo số 236/TB-BTC ngày 02/02/2024.
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thâm định giá	Trên 05 năm	05		
		Từ 03 đến 05 năm	5	5	
		Dưới 03 năm	4		
II	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60	59	
1	Hồ sơ đã thâm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thâm định giá, chứng thư thâm định giá.	Trên 30 hồ sơ	15	15	
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14		
		Dưới 20 hồ sơ	13		
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thâm định giá	Không bị xử phạt vi phạm hành chính	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khác phục xong	8		
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		

3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	<p>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p> <p>Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p> <p>Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p>	5	5
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	<p>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</p> <p>Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc</p> <p>Trên 05 ngày làm việc</p>	10	10
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	<p>Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm</p>	10	9
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	<p>Từ 80 điểm trở lên</p> <p>Từ 70 đến dưới 80 điểm</p> <p>Từ 60 đến dưới 70 điểm</p>	10	10
III	Năng lực tài chính		15	15

1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của Công ty	5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	5	5	
	Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký			
	Thấp thứ 2	4		
	Thấp thứ 3	3		
	Thấp thứ 4	2		
	Thấp thứ 5 trở đi	1		
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	5	5	
	Trên 5 tỷ/năm			
	Từ 3- 5 tỷ/năm	4		
	Từ 1-3 tỷ/năm	3		
	Dưới 1 tỷ/năm	2		
IV	Tiêu chí khác (doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương;)	10	10	

